TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 65/2025/QĐST-KDTM	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 24, Điều 50, Điều 306 Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025 thống nhất về việc giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 61/2025/TLST – KDTM ngày 06 tháng 3 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của hai bên đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu khởi kiện trong vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH ABC

MSDN: 4100749xxx

Địa chỉ: Lô D1 – KCN ABC, phường B, tỉnh Gia Lai (phường B, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định cũ).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thân Đức H, sinh năm 1983

CCCD số: 079083020xxx cấp ngày 17/11/2023

Địa chỉ liên lạc: 86/62 D, phường Tân Sơn Hòa (Phường 2, quận Tân Bình cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền số 62/UQ-BTPT ngày 31/5/2025).

- *Bị đơn:* Công ty TNHH XYZ

MSDN: 0314087xxx

Địa chỉ: 36 H, phường Bến Thành (phường Bến Thành, Quận 1 cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 64 K, phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Long B, sinh năm 1982

CCCD số: 042182000xxx cấp ngày 26/12/2021

Địa chỉ liên lạc: 64 K, phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền ngày 10/9/2025).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán: Công ty TNHH XYZ có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH ABC tổng số tiền nợ là 6.010.594.200 đồng (Sáu tỷ, không trăm mười triệu, năm trăm chín mươi bốn nghìn, hai trăm đồng)

2.2 Về phương thức thanh toán: Công ty TNHH XYZ thanh toán số tiền trong 09 đợt cụ thể như sau:

- Đợt 1: Từ ngày 25 đến ngày 30 (dương lịch) tháng 9 năm 2025: thanh toán 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng);

- Đợt 2 đến đợt 9 (08 đợt): Mỗi đợt thanh toán số tiền 688.824.275 đồng (Sáu trăm tám mươi tám triệu, tám trăm hai mươi bốn nghìn, hai trăm bảy mươi lăm đồng) vào ngày 20 đến ngày 30 (dương lịch) hàng tháng, thực hiện từ tháng 10 năm 2025 đến tháng 5 năm 2026.

Trường hợp Công ty TNHH XYZ vi phạm một trong các kỳ thanh toán theo thỏa thuận nêu trên thì Công ty TNHH ABC có quyền yêu cầu Công ty TNHH XYZ thanh toán ngay toàn bộ số tiền nợ của các kỳ còn lại.

Kể từ ngày Công ty TNHH ABC có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu Công ty TNHH XYZ không thực hiện trả đúng tiền nợ theo đúng kỳ hạn thỏa thuận nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 306 Luật Thương mại 2005.

3. Về án phí kinh doanh thương mại hòa giải thành:

- Công ty TNHH XYZ phải chịu số tiền 57.005.297 đồng (Năm mươi bảy triệu, không trăm lẻ năm nghìn, hai trăm chín mươi bảy đồng).

- Hoàn lại cho Công ty TNHH ABC số tiền tạm ứng án phí là 57.005.297 đồng (Năm mươi bảy triệu, không trăm lẻ năm nghìn, hai trăm chín mươi bảy đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0079612 ngày 04/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV1-TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Ánh

TAND KHU VỰC 1

2JK190925.TL.QDBA
2352